TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/DS - PT.
Ngày 29 tháng 5 năm 2023
V/v Tranh chấp quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Vũ; Bà Điêu Thị Bích Lượt

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*Ông Trần Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 và ngày 29tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2023/TLPT - DS ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc:*"Tranh chấp quyền sử dụng đất".* Do bản án dân sự sơ thẩm số: 08 /2022/DS-ST ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐPT-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023, quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐ-PT ngày 27/4/2023giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hà Trần L, sinh năm 1974 và chị Phùng Thị Kim K, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu C 3, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ.(Có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn*: Ông Lã Thành C - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Hà Thị C, sinh năm 1967 và ông Phùng Văn Đ, sinh năm 1967. Địa chỉ: Khu C 1, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ.(Có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị đơn*: Ông Bùi Đức D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ (Có đơn xin xử vắng mặt)

Ông Nguyễn Văn N - Luật sư Công ty Luật Hưng N thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Số 14N2, ngõ 90, đường Nguyễn T, quận Thanh X, thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía anh L; chị K:

1. Anh Hà Đức N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu C 3, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Hà Văn P, sinh năm 1980;

Địa chỉ: khu C 3, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ;

3. Anh Hà Mạnh H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu Đống C, xã Xuân Đài, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ;

(Anh Hà Đức N, anh Hà Văn P và anh Hà Mạnh H ủy quyền cho anh Hà Trần L và chị Phùng Thị Khuyên theo giấy ủy quyền ngày 01/6/2022 và ngày 26/10/2022).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía ông Đ, bà C:

1. Anh Phùng Văn B, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu C 3, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ;

2.Chị Phùng Thị Kim G, sinh năm 1991.Địa chỉ: Xóm Mu, xã Xuân Đài, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ.

(Anh Phùng Văn B và chị Phùng Thị Kim G ủy uyền cho bà Hà Thị C theo giấy ủy quyền ngày 13/9/2022).

3. Bà Hà Thị H, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Khu C 3, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

4. Ông Phạm Văn L, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Khu Đống C, xã Xuân Đ, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2022 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn trình bày:

Nguồn gốc sử dụng đất: Thực hiện chủ trương, chính sách về giao đất Lâm nghiệp, ngày 03/5/1996 ông Hà Tiến Th (bố đẻ anh Hà Trần L) làm đơn xin nhận đất lâm nghiệp tại đồi Suối N và Bưa G được UBND xã Kim T lập hồ sơ, sau đó, UBND huyện Thanh S, tỉnh Phú Thọ (nay là huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ) ban hành Quyết định giao thửa đất trên cho gia đình ông Hà Trần L để trồng rừng và khoanh nuôi.

Ngày 12/12/1997 UBND huyện Thanh S đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Hà Tiến Th, trong đó bao gồm 02 thửa: Thửa số 36,58 diện tích 26,3 ha tại đồi Suối N + Bưa G. Trong đó thửa 36 diện tích 3,5ha đất trống; thửa 58 diện tích 22,8 ha rừng khoanh nuôi ở xóm C, xã Kim T, huyện

Tân S, tỉnh Phú Thọ. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số SK 6566 đứng tên hộ Hà Tiến Th (là bố đẻ anh L) hiện nay bố mẹ anh đều đã mất và giao lại toàn bộ cho anh quản lý, sử dụng).

Từ năm 1999, ông Đ bà C đã tự ý phát cây và sử dụng lấn chiếm khoảng 5ha vào thửa đất số 58 mà gia đình anh được giao. Gia đình anh đã nhiều lần đề nghị UBND xã giải quyết nhưng hòa giải không thành.

Năm 2019, gia đình anh đã làm đơn đề nghị Tòa án huyện Tân S giải quyết. Quá trình giải quyết, hai gia đình đã tự thỏa thuận với nhau và gia đình anh đã rút đơn khởi kiện. Tuy nhiên, sau khi Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án, ông Đ bà C không thực hiện theo những nội dung mà hai bên đã thỏa thuận và ông Đ; bà C khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất với gia đình anh khoảng 05ha.

[2]. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Bị đơn trình bày:

Năm 1985gia đình ông Đ bà C khai hoang, sử dụng 01 thửa đất lâm nghiệp tại khu đồi Đồng M thuộc khu C 1, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ từ năm 1985 đến ngày 12/6/1988 hộ ông Phùng Văn Đ làm đơn xin nhân đất lâm nghiệp. Tại Quyết định số 271/QĐ-UB ngày 25/8/1999 của UBND huyện Thanh S (nay là huyện Tân S), tỉnh Phú Thọ về việc giao rừng và đất lâm nghiệp cho các tổ chức, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích lâm nghiệp thì hộ ông Phùng Văn Đ được giao thửa đất số 15, tờ bản đồ F48-102-b-d-4 diện tích 5ha tại: Đồng M, xóm C, xã Kim T, huyện Tân S. hiện trạng khi giao toàn bộ là đất trống Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 314395 ngày 20/9/1999 đứng tên hộ ông Phùng Văn Đ.

Gia đình ông Đ bà C đã làm lán trại 02 gian để nghỉ ngơi và bảo vệ cây trồng trên phần đất mà gia đình canh tác. Quá trình sử dụng đất, giáp ranh với thửa đất số 15 của hộ ông Đ có hộ ông Hà Tiến Th (bố đẻ anh Hà Trần L) được giao và sử dụng thửa đất số 58. Từ sau khi ông Th mất, anh L đã đã gửi đơn yêu cầu UBND xã Kim T giải quyết tranh chấp đất với hộ bà C. Khi giải quyết vụ việc, bà C mới biết trong phần diện tích đất mà hộ nhà bà đang sử dụng có một phần đất thuộc thửa đất số 58 mà hộ ông Hà Tiến Th được giao quyền sử dụng và một phần thuộc thửa đất số 15.

Năm 2016, hộ ông Đ; bà C đã chuyển nhượng một phần đất khoảng 2ha tại thửa số 15 cho ông Phùng Xuân C, sau đó ông C chuyển nhượng cho ông Phạm Văn L, ngoài ra bà C còn cho bà Hà Thị H (chị gái bà C) khoảng 1ha nằm trong thửa số 15, hiện nay bà H đang canh tác sử dụng và phần đất ông L đang canh tác, sử dụng đều nằm diện tích 5ha của gia đình ông Đ; bà C.

Năm 2019, anh L đã có đơn khởi kiện tranh chấp đất lâm nghiệp với hộ bà C. Tại Tòa án, hai gia đình đã thỏa thuận với nhau về việc sử dụng đất theo đó: Ông L tự nguyện cho hộ ông Đ được quyền sử dụng phần đất mà ông Đ bà C đã trồng cây có diện tích khoảng 3ha thuộc thửa số 58 diện tích 22,8ha. Tuy nhiên, sau khi có thỏa thuận trên, hộ anh L sử dụng đất lấn chiếm vào phần đất hai bên đã thỏa thuận. Nay anh L khởi kiện yêu câu gia đình bà C trả lại 5ha đất

bà C; ông Đ không đồng ý.

[3]. Quan điểm của những người có quyền lợi và nghĩa vụ đứng về phía anh L gồm anh N, anh Phong và anh H: Nhất trí với quan điểm của anh L, không có ý kiến gì khác đồng thời đề nghị tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định.

[4]. Quan điểm của Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đứng về phía ông Đ, bà C:

-Quan điểm của bà Hà Thị H: Phần diện tích đất gia đình bà đang sử dụng do ông Đ bà C cho, hai bên chưa làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất. Hiện nay, gia đình bà đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp với ai.

-Quan điểm của ông Phạm Văn L: Phần diện tích đất gia đình ông đang sử dụng do nhận chuyển nhượng lại của gia đình ông Phùng Xuân C do ông C nhận chuyển nhượng từ ông Đ bà C. Ông L chưa làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất hiện đất vẫn nằm trong diện tích đấ ông Đ bà C và gia đình ông đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp với ai.

* Tại bản án dân sự sơ thẩm số:08/2022/DS-ST ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân S,tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Căn cứ Điều 166, khoản 1, Điều 170 Luật đất đai năm 2013;

Căn cứ khoản 1, Điều 584, Điều 585, 588, 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 9 Điều 26, điểm a, khoản 1, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hà Trần L và chị Phùng Thị Kim K đối với ông Phùng Văn Đ và bà Hà Thị C.

Buộc hộ ông Phùng Văn Đ và bà Hà Thị C phải trả lại cho hộ ông Hà Trần L và chị Phùng Thị Khuyên diện tích **53.873,4m^2** tại đồi Bưa Gai, khu C, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ, theo chỉ giới: 1,2,3,4,5,75,74,73,72,71,70,69,19,20,21,22,23,24,25,26,27,28,29,30,31,32,33,34 ,35,36,37,1.(Kèm theo sơ đồ khu đất tranh chấp đo vẽ đính kèm lập ngày 04/7/2022).

2. Buộc ông Đ và bà C phải khai thác toàn bộ số cây lâm nghiệp trên đất cụ thể gồm: 500 cây bồ đề, 800 cây keo, 100 cây chẩu, 100 cây mỡ trên diện tích 53.873,4 m^2 của hộ ôngHà Trần L và chị Phùng Thị Kim K.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo: Ngày 07/11/2022, Bà Hà Thị C kháng cáo bản án sơ thẩm và đề nghị tòa án cấp phúc thẩm xét xử: Hủy bản án sơ thẩm, đề nghị công nhận thỏa

thuận giữa gia đình bà và gia đình ông Hà Trần L theo bản cam kết sử dụng đất lâm nghiệp ngày 21/10/2019 và vụ án này đã được Tòa án nhân dân huyện Tân S giải quyết năm 2019 nay TAND huyện Tân S thụ lý giải quyết là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng:.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, bà Hà Thị C vẫn giữ yêu cầu kháng cáo, và xuất trình cho HĐXX 01 bản án cùng số 08, cùng ngày xét xử của TAND huyện Tân S nhưng có nhiều nội dung khác nhau đề nghị cấp phúc thẩm xem xét.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn đề nghị: Hội đồng xét xử công nhận thỏa thuận giữa gia đình bà và gia đình ông Hà Trần L theo bản cam kết sử dụng đất lâm nghiệp ngày 21/10/2019.

Về tố tụng có nhiều vi phạm tố tụng như: Trong quá trình điều tra xác minh, lấy lời khai có nhiều thiếu sót, các văn bản tố tụng tống đạt cho bị đơn không đúng thủ tục tố tụng. Vi phạm nghiêm trọng tố tụng là ban hành 02 bản án cùng số, cùng ngày xét xử, cùng quan hệ tranh chấp, cùng các đương sự nhưng có nội dung khác nhau. Đề nghị Hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên toà khi giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, kháng cáo đúng hạn luật định. Hội đồng xét xử đã xét xử đúng nguyên tắc, các bên đương sự đều thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Hủy bản án dân sự sơ thẩm số:08/2022/DS-ST ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân S,tỉnh Phú Thọ. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Tân S giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm do có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong việc ban hành bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Phú Thọ; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bà Hà Thị C nộp trong hạn luật định, nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của bà Hà Thị C Hội đồng xét xử nhận định.

[2.1]Tại phiên tòaphúc thẩm bà Hà Thị C xuất trình 02 bản án cùng số, cùng ngày xét xử, cùng quan hệ tranh chấp, cùng các đương sự nhưng có nội dung khác nhau do TAND huyện Tân S tống đạt. Cụ thể:

+ 01 bản án đồng nguyên đơn có tên là Phùng Thị Kim **Nguyên**, 01 bản án đồng nguyên đơn có tên là Phùng Thị Kim K**.**

+ Phần quyết định bản án thứ nhất tuyên:

Buộc hộ ông Phùng Văn Đ và bà Hà Thị C phải trả lại cho hộ ông Hà Trần L và chị Phùng Thị K diện tích **5,387,4m^2** tại đồi **rừng B**, **khu khu Xuân II,** xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ, theo chỉ giới:19,20,21,22,23,24,25,26,27,28,29,30,31,32,33,34,35,36,37,1,42,42',51,50,49,48,52,53,54,55,56,57,58,59,60,61,62,63,64,19.(Kèm theo sơ đồ khu đất tranh chấp đo vẽ đính kèm lập ngày 04/7/2022).

Bản án thứ hai phần quyết định tuyên:

Buộc hộ ông Phùng Văn Đ và bà Hà Thị C phải trả lại cho hộ ông Hà Trần L và chị Phùng Thị Khuyên diện tích **5,387,4m^2** tại đồi Bưa G, khu C, xã Kim T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ, theo chỉ giới: 1,2,3,4,5,75,74,73,72,71,70,69,19,20,21,22,23,24,25,26,27,28,29,30,31,32,33,34,35,36,37,1.(Kèm theo sơ đồ khu đất tranh chấp đo vẽ đính kèm lập ngày 04/7/2022).

Sau khi xem xét HĐXX thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm sau khi ban hành bản án nếu có sự sai sót có thể căn cứ Điều 268 Bộ luật tố tụng dân sự để ban hành quyết định sửa chữa, bổ sung bản án theo quy định. Bởi lẽ, theo sơ đồ hiện trạng đã thể hiện rõ vị trí tranh chấp và có số đo cụ thể, nhưng khi ra quyết định lại ghi sai vị trítranh chấp theo sơ đồ hiện trạng, mặc dù diện tích đất buộc bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn không thay đổi nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại ban hành bản án khác là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2.2]Từ những phân tích trên, cần phải hủy bản án dân sự sơ thẩm số 08/2022/DS-ST ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân S,tỉnh Phú Thọ. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

[3]Do hủy bản án sơ thẩm nên đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm. Án phí và chi phí tố tụng sẽ được xem xét giải quyết khi vụ án được thụ lý, xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm.

[4] Đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích pháp của bị đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310 khoản 3 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo củabà Hà Thị C.

Tuyênxử: Hủy bản án dân sự sơ thẩm số08/2022/DS-ST ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân S,tỉnh Phú Thọ. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Bà Hà Thị C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Tân S;
- TAND huyện Tân S;
- Các đương sự;
- Lưu: HS,VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Tiến Dũng